

Tiểu Cần, ngày 15 tháng 3 năm 2023

Số: 153/2023/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị X và anh Nguyễn Văn M
Sau khi nghiên cứu:
Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị X.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện/người yêu cầu:** Chị Trần Thị X, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp Lê Văn Q, xã Tập Ng, huyện Tiểu C, tỉnh T.

- **Người bị kiện:** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp Lê Văn Q, xã Tập Ng, huyện Tiểu C, tỉnh T

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được

ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2023 cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị X và anh Trần Văn M thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trần Thị X và anh Trần Văn M thống nhất khai có 01 con chung tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 đã thành niên và sống tự lập, nên không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Chị Trần Thị X và anh Trần Văn M thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trần Thị X và anh Trần Văn M thống nhất khai không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Thu Hiền